

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: **25/8/2017**

V/v tranh chấp: **Ly hôn, nuôi con**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chín.
2. Bà Nguyễn Thị Sương.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Lĩnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2017/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2017, về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08/8/2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1991. Có mặt.
Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.
2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trường N, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/4/2017, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2011, chị và anh Nguyễn Trường N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Trong thời gian chung sống, anh N là người thường xuyên nhậu nhẹt, cờ bạc, thậm chí còn đánh đập vợ. Vợ chồng đã ly thân khoảng 01 năm. Đến nay chị L xác định không còn tình cảm với anh N, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn anh N.

Về con chung: Chị L và anh N có một người con tên Nguyễn Bảo H, sinh ngày 20/9/2012. Trước đây chị L phải đi làm xa, không có điều kiện chăm con thường xuyên nên để cháu H sống cùng gia đình anh N, nhưng nay chị đã xin công việc gần nhà và có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi cháu H vì cháu con quá nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ.

Chị Nguyễn Thị L không có yêu cầu tranh chấp về tài sản chung và nợ chung nên Tòa án không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến:

Thẩm phán đã thụ lý hồ sơ vụ án đúng thẩm quyền, gửi thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh và các đương sự đúng thời hạn luật định, xác định đúng quan hệ pháp luật đang tranh chấp. Đối với Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử vụ án theo đúng trình tự, thủ tục mà pháp luật tố tụng dân sự đã quy định.

Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn không chấp hành việc triệu tập của Tòa án, không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Thấy rằng vợ chồng chung sống với nhau không còn hạnh phúc nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L. Về con chung, xem xét về độ tuổi, giới tính thấy rằng cần giao cháu Hân cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh Nguyễn Trường N không đến tham gia;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp*: Căn cứ vào nội dung, yêu cầu tại đơn khởi kiện đề ngày 17/4/2017, Tòa án xác định đây là vụ án: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

[2] *Về thẩm quyền*: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại Khoản 1, Điều 35 và Khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về việc vắng mặt của đương sự tại phiên tòa*: Anh Nguyễn Trường N là bị đơn trong vụ án, đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Nên tiến hành xét xử vắng mặt anh N, là phù hợp quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân*: Giữa chị L và anh N tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân giữa anh chị không còn hạnh phúc. Mà theo chị L, nguyên nhân xuất phát từ việc anh N thường xuyên nhậu nhẹt, không chăm lo đến gia đình, khiến tình trạng hôn nhân không còn hạnh phúc. Mặc dù, vợ chồng đã ly thân khoảng 01 năm nay, nhưng anh N vẫn không chủ động hòa hợp, hàn gắn lại tình cảm, cũng như không tham gia các buổi hòa giải tại tòa. Thấy rằng, cuộc sống hôn nhân giữa anh chị không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân

không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L là phù hợp Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình.

[5] *Về con chung*: Chị L có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi con là Nguyễn Bảo H, sinh ngày 20/9/2012. Nhận thấy, chị L là người có đầy đủ sức khỏe để lao động, việc chăm lo, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu H là cần thiết. Hơn nữa, tính đến nay cháu H chỉ mới hơn 5 tuổi, xét về độ tuổi và giới tính cần có sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, cần giao cho chị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Bảo H, là phù hợp. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Do chị Nguyễn Thị L không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

[6] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51, 56, khoản 3 Điều 82 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử:

1. *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị L ly hôn anh Nguyễn Trường N.

2. *Về con chung*: Giao cho chị Nguyễn Thị L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 20/9/2012. Anh Nguyễn Trường N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con.

3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí do chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số 0012955 ngày 08/5/2017. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án (25/8/2017); bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./

Nơi nhận:

TAND tỉnh;
VKSND huyện;
THADS huyện;
Nơi đăng ký kết hôn;
Các đương sự;
Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Minh Tuấn